

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2019/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh
và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4
năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định
số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung
về quy hoạch xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 55/TTr-SXD ngày 08 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2019 và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 10/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc Sở Xây dựng; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /2019/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Những nội dung khác có liên quan đến hoạt động quy hoạch không được quy định tại Quy định này, thực hiện theo quy định chung của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Tổ chức lập quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng tổ chức lập quy hoạch xây dựng thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm:

- a) Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện.
- b) Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng (*trừ quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều này*).
- c) Quy hoạch chung đô thị mới.
- d) Các quy hoạch xây dựng khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức lập quy hoạch xây dựng thuộc trách nhiệm được cấp có thẩm quyền giao.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức lập quy hoạch xây dựng thuộc trách nhiệm của mình và của Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm:

- a) Quy hoạch xây dựng vùng huyện.
- b) Quy hoạch chung đô thị.

c) Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị và khu vực trong đô thị mới (*trừ quy hoạch quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều này*).

d) Các quy hoạch xây dựng khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch nông thôn thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

5. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng đối với khu vực được giao quản lý hoặc đầu tư.

Điều 3. Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng chủ trì:

a) Tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định đối với các quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, vùng huyện, quy hoạch chung đô thị và khu chức năng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng có quy mô trên 200 ha và quy hoạch xây dựng khác có ý nghĩa quan trọng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Phòng Quản lý Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện*) chủ trì:

a) Tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định đối với các quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 4. Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

Thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Xây dựng (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*), Điều 44 Luật Quy hoạch đô thị (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*).

Điều 5. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng

1. Đối với đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm rà soát quy hoạch xây dựng thuộc địa bàn quản lý của mình, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền (*thông qua Sở Xây dựng*) xem xét, quyết định việc điều chỉnh quy hoạch theo quy định.

Trong quá trình quản lý, thực hiện đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị, khu chức năng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Trường hợp cần bổ sung chức năng sử dụng đất xây dựng công trình mà không làm thay đổi tính chất, cơ cấu sử dụng đất, định hướng phát triển chung của đô thị, khu chức năng theo quy hoạch đã được phê duyệt: Giao Sở Xây dựng kiểm tra, thống nhất với Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố làm cơ sở quản lý thực hiện và cụ thể hóa trong các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khi tổ chức lập, phê duyệt theo thẩm quyền.

2. Đối với đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát quy hoạch xây dựng thuộc địa bàn quản lý của mình, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*thông qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, phòng Quản lý Đô thị thành phố Kon Tum*) xem xét, quyết định việc điều chỉnh quy hoạch. Trước khi quyết định điều chỉnh quy hoạch xây dựng phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

3. Trình tự điều chỉnh quy hoạch xây dựng được thực hiện theo quy định tại Điều 38 Luật Xây dựng, Điều 39 Luật Xây dựng (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*), Điều 50 Luật Quy hoạch đô thị, Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*).

Điều 6. Thực hiện, quản lý quy hoạch xây dựng

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức việc tiếp nhận, xử lý và cung cấp các thông tin theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn do mình quản lý, trừ các khu vực thuộc trách nhiệm cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng của Ban Quản lý Khu kinh tế quy định tại Điểm b khoản này.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý Đô thị thành phố Kon Tum và là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm tổ chức việc tiếp nhận, xử lý và cung cấp các thông tin theo quy hoạch xây dựng trong phạm vi các đồ án quy hoạch xây dựng được giao quản lý thuộc Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

c) Việc cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng được thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật Xây dựng (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 28*

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch); Khoản 1 Điều 55 Luật Quy hoạch đô thị và khoản 2, 3 Điều 55 Luật Quy hoạch đô thị (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch) và các quy định có liên quan.

2. Tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng

a) Sở Xây dựng chủ trì cùng các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức công bố quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức công bố quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; các đồ án được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng và đồ án quy hoạch chi tiết thuộc dự án đầu tư quy định khoản 5 Điều 2 Quyết định này để các tổ chức, cá nhân thực hiện, giám sát thực hiện.

c) Ủy ban nhân dân xã thực hiện công bố quy hoạch nông thôn.

d) Việc tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng được thực hiện theo quy định tại:

- Khoản 1, 2 Điều 40 Luật Xây dựng (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*), khoản 3 Điều 40 Luật Xây dựng;

- Khoản 1 Điều 41 Luật Xây dựng (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*); khoản 2, 3, 4, 6 Điều 41 Luật Xây dựng và khoản 19 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

- Khoản 1 Điều 42 Luật Xây dựng (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*), khoản 2 Điều 42 Luật Xây dựng;

- Khoản 1, 2 Điều 53 Luật Quy hoạch đô thị (*đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch*), khoản 3 Điều 53 và Điều 54 Luật Quy hoạch đô thị.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện theo quy định tại Quyết định này và các văn bản quy định pháp luật có liên quan về quy hoạch xây dựng.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng thuộc phạm vi địa giới

hành chính do mình quản lý theo đúng quy định tại Quyết định này, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về quy hoạch xây dựng và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hòa